

Số: 376/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 832/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Ông Phan Công T - sinh ngày 15/11/1963;

Căn cước công dân số 079063010*** do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 26/7/2022

Hộ khẩu thường trú: 73/19 đường H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Võ Thị Thanh L - sinh ngày 15/6/1971;

Căn cước công dân số 046171000*** do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 20/12/2021

Địa chỉ: 31/23 đường N, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Công T và bà Võ Thị Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao 02 con chung tên Phan Phú T1 – sinh ngày 20/9/2012 và Phan Phú T2 – sinh ngày 26/7/2008 cho bà Võ Thị Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Phan Công T do bà L không yêu cầu.

Ông Phan Công T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Võ Thị Thanh L tự nguyện chịu. Ông T thuộc trường hợp người cao tuổi và đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV4-TPHCM;
- UBND p.Tân Sơn Nhất, TPHCM (GCNKH số 95 do UBND P.5, quận Tân Bình cấp ngày 24/7/2007);
- Phòng THADS KV4-TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Phương